

Phụ lục
DANH MỤC, SỐ LƯỢNG PHƯƠNG TIỆN PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY
VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ TRANG BỊ CHO 01 ĐỘI PHÒNG CHÁY VÀ
CHỮA CHÁY CHUYÊN NGÀNH

(Ban hành kèm theo Công văn số: /UBND-NC ngày /4/2025 của UBND tỉnh)

STT	DANH MỤC	SỐ LƯỢNG	ĐƠN VỊ	GHI CHÚ
1.	Thiết bị chiếu sáng cá nhân (Đèn pin độ sáng 300 lm, chịu nước IPX5)	03	Chiếc	Hồng thay thế
2.	Rìu (trọng lượng 02kg, cán dài 90cm, chất liệu thép cacbon cường độ cao)	02	Chiếc	Hồng thay thế
3.	Xà beng (một đầu nhọn, một đầu dẹt; dài 100 cm)	01	Chiếc	Hồng thay thế
4.	Búa (thép cacbon cường độ cao, nặng 5kg, cán dài 50 cm)	01	Chiếc	Hồng thay thế
5.	Kìm (dài 60 cm, tải cắt 60 kg)	01	Chiếc	Hồng thay thế
6.	Dây cứu người (dài 30 m, sợi polyester, chống nước, chống cháy, chịu nhiệt, tải trọng 500 kg, lực kéo đứt 100 KN)	02	Cuộn	Hồng thay thế
7.	Thang chữa cháy (dài tối thiểu 3,5m, bảo đảm chịu được tải trọng tối thiểu 150kg)	01	Chiếc	Hồng thay thế
8.	Thiết bị phục vụ sơ cấp cứu người bị nạn (<i>Túi sơ cấp cứu loại B theo Thông tư số 19/2016/TT-BYT ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế</i>)	01	Hộp	Hồng thay thế
9.	Hệ thống thông tin vô tuyến (Bộ đàm cầm tay đáp ứng tiêu chuẩn IP55)	02	Chiếc	Hồng thay thế
10.	Phương tiện chữa cháy cơ giới (xe chữa cháy, máy bơm chữa cháy loại không tay)	Quy định tại Bảng D.1 Phụ lục D của TCVN 3890:2023 Phòng cháy chữa cháy - phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho nhà và công trình - trang bị, bố trí		

(Căn cứ theo Phụ lục III của Thông tư số 55/2024/TT-BCA ngày 31/10/2024 của Bộ Trưởng Bộ Công an và Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 3890:2023)